TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A LƯỚI** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **10**/2019/QĐST-HNGĐ	*A Lưới, ngày 15 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ khoản 4 Điều 397 và Điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Hồng Ph, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ C, tổ dân phố B, thị trấn A L, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ C, tổ dân phố B, thị trấn A L, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào kết quả hòa giải ngày 06 tháng 3 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện A Lưới nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hồng Ph đăng ký kết hôn ngày 01-7-2013, tại Ủy ban nhân dân thị trấn A L, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Qua hòa giải đoàn tụ không thành, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Lê Nguyễn Bảo N, sinh ngày 02-12-2013. Cả hai người thỏa thuận giao chị H trực tiếp nuôi cháu Lê Nguyễn Bảo N, anh Lê Hồng Ph nộp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 500.000đ/tháng kể từ ngày Tòa án quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của hai vợ chồng đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

[4] Về lệ phí: Vợ chồng thỏa thuận anh Ph chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hồng Ph thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Bảo N, sinh ngày 02-12-2013, anh Lê Hồng Ph nộp tiền cho chị H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000đ kể từ ngày Tòa án quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của hai vợ chồng đến khi Lê Nguyễn Bảo N đủ 18 tuổi.

Anh Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Đối với khoản cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi người phải thi hánh án thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

1.3. Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung.

2. Về lệ phí: Anh Lê Hồng Ph tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số AA/2013/004228, ngày 20 tháng 02 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế; anh Ph không phải nộp thêm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; được bổ sung theo luật sửa đổi bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A L;
- UBND thị trấn A L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Vĩnh